Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital (VINACAPITAL-VESAF)

Ngày 31/01/2026

VINACAPITAL-VESAF Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng phương pháp chọn cổ phiếu từ dưới lên, kết hợp với phân tích vĩ mô và ngành. Quỹ tập trung vào các doanh nghiệp có thị trường mục tiêu rộng lớn, mô hình kinh doanh dễ mở rộng và lợi thế cạnh tranh đặc thù, cũng như các cơ hội định giá hấp dẫn từ các doanh nghiệp đang phục hồi hoặc tái cấu trúc.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập

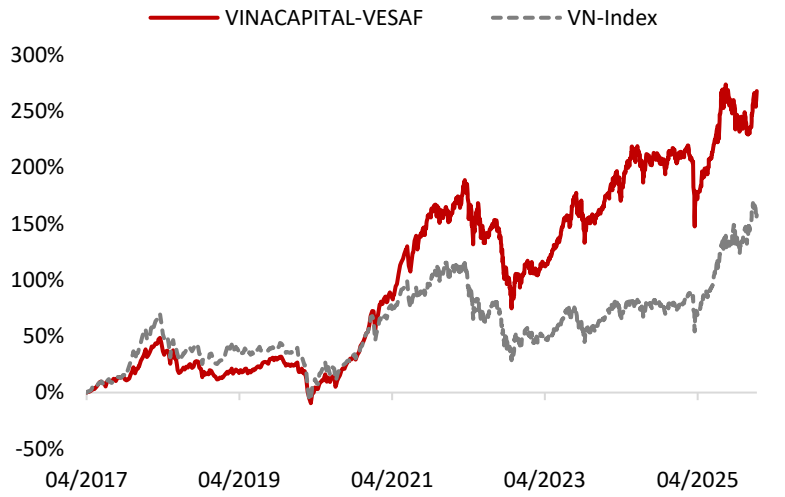

Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VESAF

	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	2,535.2	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	36,774.1	
Lợi nhuận tháng 01/2026 (%)	9.7	2.5
Lợi nhuận từ đầu năm 2026 (%)	9.7	2.5
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	19.2	18.1
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	18.3	11.6
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	16.0	11.4
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	267.7	157.8

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng

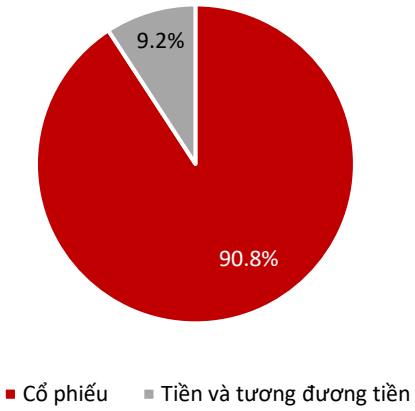

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	18/04/2017
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	Từ ngày 1 đến ngày 364: 2%
	Từ ngày 365 đến ngày 729: 1%
	Từ ngày 730 trở đi: 0%
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Chỉ số P/E 2026 (x)	11.2	13.6
Chỉ số P/B 2026 (x)	1.7	2.0
Chỉ số ROE 2026 (%)	15.4	15.7
Tỷ suất cổ tức 2026 (%)	2.0	1.6
Vòng quay danh mục (5 năm) (%)	62.8	-
Hệ số Sharpe (5 năm)	0.8	0.5
Hệ số Beta (5 năm)	0.9	1.0
Số lượng cổ phiếu	31.0	426

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital (VINACAPITAL-VESAF)

Ngày 31/01/2026

Phân bổ theo ngành

% *Giá* trị tài sản ròng

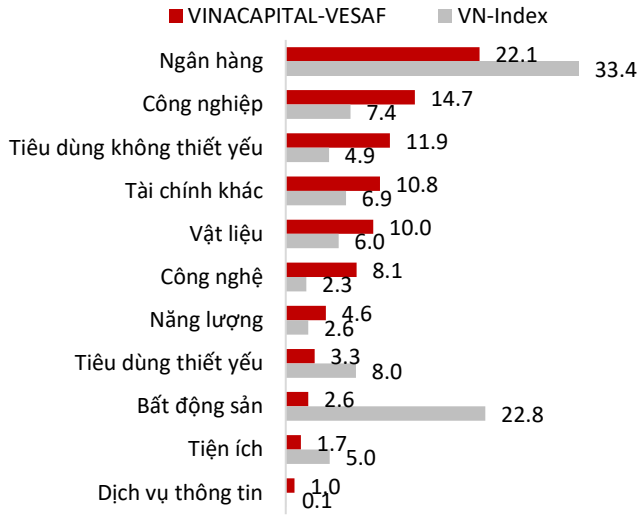

Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
MBB	Ngân hàng	8.6
BVH	Tài chính khác	8.4
PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	5.8
CTG	Ngân hàng	5.1
GMD	Công nghiệp	4.8
FPT	Công nghệ	4.7
VCB	Ngân hàng	4.4
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	4.1
ACB	Ngân hàng	3.9
HPG	Vật liệu	3.6

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VESAF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Trong tháng 1/2026, chỉ số VN-Index tăng 2,5%. Dù mức tăng không quá cao, thị trường được đánh giá là tương đối lành mạnh nhờ độ lan tỏa cải thiện rõ rệt. Cụ thể, 51% số cổ phiếu trong danh mục theo dõi của chúng tôi (138 cổ phiếu) có mức tăng vượt VN-Index, cao hơn đáng kể so với năm 2025, khi chỉ 17% số cổ phiếu vượt trội, do chỉ số chủ yếu bị chi phối bởi một số cổ phiếu đơn lẻ.

Các cổ phiếu đóng góp lớn vào mức tăng của chỉ số trong tháng 1 chủ yếu thuộc nhóm doanh nghiệp nhà nước (DNNN), bao gồm GAS (+61,6%), BID (+38,6%) và VCB (+22,6%). Động lực chính đến từ việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 6/1/2026, nhấn mạnh vai trò của kinh tế nhà nước trong ổn định kinh tế vĩ mô và duy trì các trụ cột chiến lược như an ninh năng lượng, hệ thống tài chính – ngân hàng và hạ tầng trọng yếu, đồng thời đặt trọng tâm vào việc nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các DNNN.

Các doanh nghiệp niêm yết ghi nhận kết quả kinh doanh vượt kỳ vọng trong quý IV và cả năm 2025. Trên sàn HOSE, lợi nhuận ròng tăng 44,2% trong quý IV và 28,7% cho cả năm so với cùng kỳ. Tăng trưởng lợi nhuận mang tính lan tỏa cao: ngoại trừ ngành Chăm sóc sức khỏe không tăng trưởng, 11 nhóm ngành còn lại đều đạt mức tăng hai chữ số. Một số ngành nổi bật gồm Tiêu dùng không thiết yếu (+65,6%), Chứng khoán (+68,4%), Công nghiệp (+36,2%), Tiện ích (+61,3%) và Bất động sản (+60%).

Kinh tế Việt Nam bước vào năm 2026 với kỳ vọng duy trì đà tăng trưởng tích cực. Do yếu tố mùa vụ, với Tết Nguyên đán rơi vào tháng 2, các so sánh số liệu tháng 1 cần được đánh giá thận trọng và nên chờ thêm dữ liệu tháng 2 để có cái nhìn đầy đủ hơn. Tuy vậy, xu hướng tăng trưởng cao tiếp nối từ năm 2025 vẫn khá rõ nét.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng 1 tăng 9,3% so với cùng kỳ; nếu loại trừ yếu tố giá, mức tăng đạt 6,3%. Về đầu tư, giải ngân vốn FDI đạt 1,7 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ và là mức cao nhất trong vòng 5 năm. Áp lực tỷ giá hạ nhiệt khi USD/VND giảm 1,6% so với cuối năm 2025, được hỗ trợ bởi dòng kiều hối và xu hướng suy yếu của đồng USD. Mặt bằng lãi suất nhìn chung tăng nhẹ do nhu cầu tín dụng và yếu tố mùa vụ; dù lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh lên trên 10% vào đầu tháng 2, các biện pháp điều tiết được kỳ vọng sẽ sớm đưa lãi suất trở lại trạng thái ổn định.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Trong tháng 1/2026, NAV/CCQ của VINACAPITAL-VESAF tăng 9,66%, phản ánh sự cải thiện về độ lan tỏa của thị trường và việc các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt được nhà đầu tư đánh giá lại.

Tập đoàn Bảo Việt (BVH) là cổ phiếu đóng góp lớn nhất, tăng 22,89% trong tháng. BVH hiện là một trong những khoản đầu tư lớn nhất của quỹ. Bất chấp hiệu suất cao, chúng tôi không giảm vị thế cổ phiếu này trong tháng, thể hiện mức độ tin tưởng cao vào triển vọng dài hạn của doanh nghiệp. Kết quả quý IV/2025 cho thấy lợi nhuận trước thuế tăng 51,5% so với cùng kỳ, vượt kỳ vọng của giới phân tích, nhờ thu nhập đầu tư cải thiện và biên lợi nhuận bảo hiểm tăng tốt hơn dự kiến.

PNJ tăng 32,2% nhờ lợi nhuận quý IV/2025 tăng 68% so với cùng kỳ, đạt mức cao kỷ lục, cùng kỳ vọng tích cực cho quý I/2026. Việc chủ động điều chỉnh chiến lược mua nguyên liệu và giá bán giúp PNJ tận dụng hiệu quả đà tăng mạnh của giá vàng và mở rộng biên lợi nhuận.

OIL tăng 50,93%, được hỗ trợ bởi sự cải thiện rõ rệt của lợi nhuận cốt lõi. Lợi nhuận sau thuế quý IV/2025 tăng 44,6% so với cùng kỳ lên 94 tỷ đồng, nhờ mảng kinh doanh nội địa phục hồi.

Nhìn chung, hiệu suất tháng 1 củng cố quan điểm của quỹ rằng các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản vững chắc đang dần được thị trường ghi nhận trở lại khi độ lan tỏa cải thiện. VINACAPITAL-VESAF tiếp tục duy trì chiến lược đầu tư kỷ luật, tập trung vào các doanh nghiệp có bảng cân đối tài chính lành mạnh và triển vọng tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2024	2.5%	5.7%	5.2%	-4.3%	6.9%	1.0%	0.2%	1.8%	0.2%	-1.1%	-0.2%	2.6%	22.1%
2025	-0.6%	0.7%	-3.9%	-8.2%	6.0%	5.6%	4.6%	13.3%	-5.0%	-2.0%	-2.1%	-0.6%	6.3%
2026	9.7%												9.7%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.